

**DANH SÁCH XÃ THUỘC BA KHU VỰC VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI
TỈNH NINH BÌNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017
của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Tên huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh	Tên xã, phường, thị trấn	Thuộc khu vực	Số thôn ĐBKK
		Xã khu vực I	30	
		Xã khu vực II	27	24
		Xã khu vực III	5	27
		TOÀN TỈNH	62	51
I	THÀNH PHỐ NINH BÌNH			
1		Xã Ninh Nhất	I	
II	HUYỆN YÊN MÔ			
1		Xã Yên Thắng	I	
2		Xã Mai Sơn	I	
3		Xã Yên Đồng	II	
4		Xã Yên Thái	II	
5		Xã Yên Lâm	II	
6		Xã Yên Mạc	II	
7		Xã Yên Hoà	II	
8		Xã Khánh Thượng	II	
9		Xã Yên Thành	II	
III	HUYỆN NHO QUAN			
1		Xã Thạch Bình	III	8
2		Xã Cúc Phương	III	5
3		Xã Kỳ Phú	III	6
4		Xã Phú Long	III	4
5		Xã Quảng Lạc	III	4
6		Xã Xích thổ	II	5
7		Xã Gia Sơn	II	1
8		Xã Gia Thủy	II	1
9		Xã Gia Lâm	II	
10		Xã Gia Tường	II	1
11		Xã Đức Long	II	3

TT	Tên huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh	Tên xã, phường, thị trấn	Thuộc khu vực	Số thôn ĐBK
12		Xã Lạc Vân	II	1
13		Xã Phú Sơn	II	1
14		Xã Lạng Phong	II	1
15		Xã Văn Phong	II	
16		Xã Văn Phương	II	2
17		Xã Yên Quang	II	2
18		Xã Văn Phú	II	
19		Xã Thượng Hòa	II	2
20		Xã Phú Lộc	II	
21		Xã Quỳnh Lưu	II	
22		Xã Sơn Hà	II	
23		Xã Sơn Lai	II	2
24		Xã Sơn Thành	II	1
25		Xã Thanh Lạc	II	1
26		Thị trấn Nho Quan	I	
27		Xã Đồng Phong	I	
IV	HUYỆN GIA VIỄN			
1		Xã Gia Thanh	I	
2		Xã Gia Vân	I	
3		Xã Gia Hòa	I	
4		Xã Gia Hưng	I	
5		Xã Liên Sơn	I	
6		Xã Gia Thịnh	I	
7		Xã Gia Phương	I	
8		Xã Gia Vượng	I	
9		Xã Gia Minh	I	
10		Xã Gia Sinh	I	
V	HUYỆN HOA LƯ			
1		Xã Ninh Hòa	I	
2		Xã Trường Yên	I	
3		Xã Ninh Xuân	I	
4		Xã Ninh Hải	I	
5		Xã Ninh Thắng	I	

TT	Tên huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh	Tên xã, phường, thị trấn	Thuộc khu vực	Số thôn ĐBK
6		Xã Ninh Vân	I	
VI	THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP			
1		Phường Bắc Sơn	I	
2		Phường Trung Sơn	I	
3		Phường Nam Sơn	I	
4		Phường Tây Sơn	I	
5		Phường Tân Bình	I	
6		Xã Đông Sơn	I	
7		Xã Quang Sơn	I	
8		Xã Yên Bình	I	
9		Xã Yên Sơn	I	



**DANH SÁCH THÔN ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI
TỈNH NINH BÌNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 582 /QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017
của Thủ tướng Chính phủ)*

TT	Tên huyện	Tên xã	Khu vực	Tên thôn (thôn/ấp/tổ/khu/xóm/bản/buôn...) đặc biệt khó khăn	
I	HUYỆN NHO QUAN				
		Xã Thạch Bình	III		
				1	Thôn Đầm Rừng
				2	Thôn Quảng Mào
				3	Thôn Bãi Lóng
				4	Thôn Dồi Bò
				5	Thôn Lạc Bình 1
				6	Thôn Lạc Bình 2
				7	Thôn Tân Thành
				8	Thôn Đầm Bông
		Xã Cúc Phương	III		
				1	Thôn Đồng Bót
				2	Thôn Đồng Quân
				3	Thôn Nga 1
				4	Thôn Sầm 1
				5	Thôn Sầm 3
		Xã Kỳ Phú	III		
				1	Bản Vóng
				2	Bản Thường Sung
				3	Bản Đồng Chạo
				4	Bản Sạng
				5	Bản Ao Lươn
				6	Bản Mết
		Xã Phú Long	III		
				1	Thôn 1
				2	Thôn 4
				3	Thôn 5
				4	Thôn 6
		Xã Quảng Lạc	III		

TT	Tên huyện	Tên xã	Khu vực	Tên thôn (thôn/ấp/tổ/khu/xóm/bản/buôn...) đặc biệt khó khăn	
				1	Thôn Đồng Bài
				2	Thôn Đồng Trung
				3	Thôn Quảng Cư
				4	Thôn Hưng Long
		Xã Xích thổ	II		
				1	Thôn Đức Thành
				2	Thôn Liên Minh
				3	Thôn Quyết Thắng
				4	Thôn Hùng Sơn
				5	Thôn Hồng Quang
		Xã Gia Sơn	II		
				1	Thôn Hạnh Phúc
		Xã Gia Thủy	II		
				1	Thôn Mỹ Thượng
		Xã Gia Tường	II		
				1	Thôn Sơn Cao
		Xã Đức Long	II		
				1	Thôn Sơn Lũy 1
				2	Thôn Sơn Lũy 2
				3	Thôn Cao Thắng
		Xã Lạc Vân	II		
				1	Thôn Bình An
		Xã Phú Sơn	II		
				1	Thôn 5
		Xã Lạng Phong	II		
				1	Thôn Đồng An
		Xã Văn Phương	II		
				1	Thôn Xuân Viên
				2	Thôn Bồng Lai
		Xã Yên Quang	II		
				1	Thôn Yên Phú
				2	Thôn Yên Sơn
		Xã Thượng Hòa	II		

TT	Tên huyện	Tên xã	Khu vực	Tên thôn (thôn/ấp/tổ/khu/xóm/bản/buôn...) đặc biệt khó khăn	
				1	Thôn Hữu Thường 4
				2	Thôn Bè Mật
		Xã Sơn Lai	II		
				1	Thôn Xát
				2	Thôn Lược
		Xã Sơn Thành	II		
				1	Thôn Đồng Dục
		Xã Thanh Lạc	II		
				1	Thôn Mai Vân

